NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 45/2022/BC-HĐQT	*Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022*

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank) trân trọng báo cáo đến Quý cổ đông về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM NĂM 2021

Tình hình kinh tế thế giới trong năm 2021 diễn ra trong bối cảnh kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng từ đứt gãy chuỗi cung ứng, biến thể Delta, khủng hoảng năng lượng, đã khiến giá cả hàng hóa gia tăng mạnh so với năm 2020. Tăng trưởng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) toàn cầu năm 2021 khoảng 5,9%, bứt phá mạnh mẽ so với mức tăng trưởng âm (-4,4%) trong năm 2020. Mặc dù, thế giới đã ghi nhận những tiến triển về kiểm soát dịch bệnh do nhiều quốc gia đã có độ phủ vắc xin cao trên 60% vào cuối năm nhưng bất ổn vẫn đang hiện hữu, đe dọa đến triển vọng năm 2022.

Trong bối cảnh dịch COVID-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài, GDP năm 2021 ước tính tăng 2,58% so cùng kỳ năm 2020 là một thành công lớn của nước ta trong việc phòng chống dịch bệnh, duy trì sản xuất kinh doanh. Theo đó, GDP năm 2021 đạt kết quả tích cực với tốc độ tăng 2,58%, CPI bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với năm 2020, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016.

Trong lĩnh vực ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã điều hành chính sách tiền tệ phù hợp, thị trường ngoại hối ổn định với tỷ giá được điều hành linh hoạt và tăng trong biên độ mục tiêu góp phần tăng dự trữ ngoại hối quốc gia. Đó là tiền đề tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng (TCTD) tiếp cận vốn với chi phí thấp, giảm chi phí dịch vụ, cơ cấu lại thời hạn trả nợ để hỗ trợ nền kinh tế phục hồi, góp phần giúp doanh nghiệp và người dân vượt qua khó khăn từ đại dịch Covid-19.

Tổng phương tiện thanh toán tăng 8,93%; huy động vốn của các TCTD tăng 8,44% (cùng kỳ năm 2020 tăng 12,78%); tăng trưởng tín dụng đạt 13,47%; tỷ lệ nợ xấu nội bảng của toàn hệ thống các TCTD ở mức 1,9%.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Trước những khó khăn chung, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã có sự chuẩn bị và kịp thời ứng phó, với diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế xã hội để đảm bảo VietABank hoạt động liên tục, an toàn trong năm 2021. Kết thúc năm tài chính 2021, các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (ĐHĐCĐ) giao tại Nghị quyết số

24
Digitally signed by 24
DN: CN=24, C=VN, OU=343434, O=43, E=343@sdfsd.com
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2022-05-04 16:45:34

02/2021/NQ-ĐHĐCĐ đã tiếp tục tăng trưởng về quy mô, đạt lợi nhuận cao, và tuân thủ các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

1.1. Các kết quả nổi bật năm 2021:

- Tổng tài sản của Ngân hàng lần đầu vượt mốc 100.000 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 840 tỷ gấp gần 2 lần so với năm 2020, vượt 28% kế hoạch Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) giao.
- Hoàn thành đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (sàn UPCOM) vào ngày 20/7/2021.
- Đạt kết quả xếp hạng tín nhiệm B2 triển vọng phát triển ổn định bởi Moody's.
- Ngân hàng hoạt động ổn định trong đại dịch covid-19.

1.2. Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh

(i) Tổng tài sản đến 31/12/2021 đạt 101.033 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch, tăng 16,8% so năm 2020; Huy động tổ chức kinh tế và dân cư đạt 69.573 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch, tăng 14,8% so năm trước; Tổng dư nợ cấp tín dụng đạt 54.520 tỷ đồng, đạt 98% kế hoạch, tăng 12,7% so với cuối năm 2020 – sát với mức tăng trưởng tín dụng được NHNN giao là 12,7%.

(ii) Vốn điều lệ đến 31/12/2021 đạt 4.450 tỷ đồng, đạt 82% kế hoạch;

(iii) Lợi nhuận trước thuế 2021 đạt 840 tỷ đồng, đạt 128% kế hoạch năm 2021, lợi nhuận tăng 433 tỷ đồng so với năm 2020.

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Kế hoạch 2021	TH/KH 2021
1. Tổng Tài sản	86.529	101.033	97.075	104%
2. HĐ TCKT, dân cư	60.629	69.573	66.150	105%
3. Dư nợ cấp tín dụng (*)	48.379	54.520	55.654	98,0%
4. Lợi nhuận trước thuế	407	840	658	128%
5. Vốn điều lệ	4.450	4.450	5.400	82%
6. Tỷ lệ nợ xấu	2,30%	1,89%	<3,0%	Hoàn thành

(*) Chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh trong phạm vi tỷ lệ tăng trưởng tín dụng năm 2021 được NHNN phê duyệt là 12,7%, tương đương tổng dư nợ là 54.523 tỷ đồng (Công văn 8289/NHNN-CSTT ngày 23/11/2021)

1.3. Hoạt động huy động – cho vay năm 2021

Hoạt động của Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank) tăng trưởng tốt trong năm 2021. Đến 31/12/2021 tổng nguồn vốn huy động thị trường 1 đạt 69.573 tỷ đồng, tăng 14,8% (8.944 tỷ đồng) so với 2020. Trong đó: Tiền gửi từ TCKT và dân cư đạt 67.691 tỷ đồng (tăng 14,2% so với 2020), phát hành giấy tờ có giá đạt 1.882 tỷ đồng (tăng 38,6% so với năm 2020).

Dư nợ tín dụng (bao gồm trái phiếu doanh nghiệp) đạt 54.520 tỷ đồng (trong đó cho vay khách hàng 54.459 tỷ đồng), đạt 98% kế hoạch (tuy nhiên nếu tính theo chỉ tiêu cấp tín dụng của NHNN, dư nợ tín dụng đạt 100% chỉ tiêu cho phép tăng trưởng tín dụng do NHNN cấp),

tăng 12,7% so với năm 2020. Công tác tín dụng thực hiện theo đúng định hướng, chuyển dịch cơ cấu tín dụng để phân tán rủi ro.

Nợ xấu là 1.028 tỷ đồng, chiếm 1,89% tổng dư nợ. Năm 2021, một số khách hàng tiếp tục bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid- 19 gây ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng của ngân hàng.

1.4. Công tác Quản lý chất lượng tín dụng - Xử lý thu hồi nợ

Công tác quản lý chất lượng tín dụng - xử lý thu hồi nợ được xem là một trong những công tác trọng tâm của Ngân hàng. Năm 2021, công tác hỗ trợ tín dụng, giám sát tín dụng được tăng cường để ngăn chặn nợ xấu phát sinh; tập trung nguồn lực xử lý nợ đã góp phần đưa tỷ lệ nợ xấu về mức 1,89% tổng dư nợ, đảm bảo tỷ lệ nợ xấu nội bảng dưới 3% theo quy định của NHNN.

1.5. Công tác Quản trị rủi ro

VietABank xây dựng, hoàn thiện và triển khai hệ thống kiểm soát nội bộ, góp phần ngăn ngừa, kịp thời xử lý các vấn đề tồn tại phát sinh. Các chỉ số hoạt động Ngân hàng được kiểm soát thường xuyên. Ngân hàng tuân thủ đầy đủ các quy định (chế độ báo cáo và thực hiện các chỉ tiêu) về quản lý an toàn hoạt động và kiểm soát rủi ro của NHNN.

Xây dựng chính sách và quy trình: Hoàn thành triển khai ICAAP; Hoàn thành các báo cáo rà soát tuân thủ thông tư 41 và ICAAP; Nâng cấp phần mềm quản lý rủi ro; Hoàn thành xây dựng quy định liên quan đến quản lý tài sản, quy trình cấp tín dụng…

Quản lý tài chính, kế toán và báo cáo: Hoàn thành công tác kế toán, báo cáo tài chính, thống kê, đánh giá và quản trị kết quả hoạt động của ngân hàng; Đảm bảo công tác thông tin quản lý và điều hành kinh doanh Ngân hàng. Triển khai dự án FTP mới.

1.6. Công tác quản trị nhân sự

Năm 2021, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ủy ban Chiến lược và Ủy ban Nhân sự, công tác quản trị nhân sự toàn hàng được đặc biệt chú trọng, cụ thể:

(i) Kiện toàn bộ máy nhân sự nhằm bổ sung nguồn lực quản trị, điều hành phù hợp với tình hình thực tiễn, tạo cơ sở đẩy mạnh phát triển hoạt động của Ngân hàng. Quy hoạch nguồn nhân sự quản lý thông qua các chương trình VietABank NextGen.

(ii) Bổ sung cơ cấu nhân sự theo định hướng phát triển đội ngũ nhân sự kinh doanh trực tiếp, nhân sự dịch vụ khách hàng để đảm bảo phát triển kinh doanh và kiểm soát rủi ro tốt, nâng cao năng suất lao động toàn hàng.

(iii) Điều chỉnh cơ chế chính sách lương kinh doanh, lương hiệu quả công việc, tăng thu nhập bình quân của người lao động tạo động lực, khuyến khích thúc đẩy cán bộ nhân viên (CBNV) nâng cao năng suất lao động.

(iv) Thực hiện các chính sách đãi ngộ, phúc lợi đối với CBNV.

(v) Tin học hóa công tác quản lý nhân sự thông qua các ứng dụng như: Quản lý chấm công ngày nghỉ, Quản lý chấm công tiền lương; triển khai xây dựng phần mềm quản lý KPIs, …

(vi) Công tác đào tạo: Hoàn thành xây dựng phần mềm quản lý đào tạo và E – learing; Xây dựng tài liệu tập trung trên E – learning; Xây dựng các chương trình thi đua nhằm nâng cao tinh thần làm việc, đoàn kết trong nội bộ Ngân hàng.

1.7. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số

(i) DigitalBanking (Ngân hàng số) và Thẻ: App VietABank- EZMobile; dịch vụ nạp tiền điện thoại (Topup), chuyển tiền bằng mã QRCode; Hoàn thành triển khai eKYC.

(ii) Nâng cấp hệ thống corebanking: Hoàn thiện Đề án nâng cấp hệ thống corebanking và triển khai dự án đầu năm 2022.

(iii) Nâng cấp hệ thống: Triển khai các dự án liên quan đến an ninh thông tin và bảo mật của ngân hàng như nâng cấp hệ thống mạng, cải tiến phần mềm PCRT, tuân thủ FATCA, quản lý tài khoản, khắc phục các lỗi bảo mật; Xây dựng chiến lược phát triển hạ tầng an ninh thông tin toàn hàng.

(iv) Ứng dụng công nghệ số trong hoạt động vận hành: áp dụng hóa đơn điện tử; Phát triển các ứng dụng liên quan đến công tác quản lý nhân sự; Nâng cấp quản lý văn bản nội bộ; Triển khai dự án nâng cấp hệ thống FTP.

1.6 Công tác phát triển mạng lưới, truyền thông thương hiệu và hoạt động cộng đồng

(i) **Công tác phát triển mạng lưới**: tiếp theo các hoạt động của năm 2019 và 2020, trong năm 2021, HĐQT tập trung chỉ đạo BĐH triển khai quy hoạch lại mạng lưới kinh doanh, nâng cấp cơ sở vật chất và hình ảnh tại các điểm kinh doanh trên toàn hệ thống đến nay:

a. Đã thay thế 95/97 điểm (đạt 97%);

b. Đã thay thế nhận diện mới: đạt 58 điểm/ 97 điểm (60%);

c. Hoàn thành tái ký 20 điểm trên toàn quốc;

d. Trong giai đoạn dịch bệnh Covid đã tập trung chỉ đạo đàm phán giảm giá thuê địa điểm kết quả đạt được là tích cực, năm 2021 giảm 3,7 tỷ đồng (năm 2020 giảm 3,49 tỷ đồng);

e. Trong năm 2021 đã hoàn thành sửa chữa cải tạo 04 chi nhánh và 03 phòng giao dịch, đặc biệt đã hoàn thành cải tạo sửa chữa và di dời trụ sở chính về 105 Chu Văn An với chi phí hợp lý nhất;

f. Hội đồng Quản trị thông qua chủ trương mở rộng mạng lưới gồm 06 Chi nhánh và 05 Phòng Giao dịch trong năm 2021 – 2022 tại khu vực phía Bắc, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

(ii) **Hoạt động truyền thông thương hiệu:**

a. Với tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, năm 2021, hoạt động truyền thông thương hiệu tập trung nhận diện thương hiệu đồng nhất trên toàn hệ thống và đẩy mạnh các hoạt động truyền thông thông qua nền tảng công nghệ số như: Website; Fanpage Facebook; Group Facebook, Email truyền thông nội bộ; trình chiếu trên màn hình chờ máy tính của CBNV…

b. Năm 2021, VietABank đã đạt 7 giải thưởng uy tín (03 giải trong nước, 04 giải quốc tế), đáng chú ý nhất là thăng hạng 194/500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam theo đánh giá độc lập của Vietnam Report và xếp hạng B2 – Triển vọng phát triển ổn định của Tổ chức uy tín hàng đầu thế giới Moody' công bố.

c. Chú trọng truyền thông nội bộ trên toàn hệ thống thông qua các phong trào, cuộc thi, minigames, tạo sân chơi lành mạnh cho CBNV.

d. Marketing: 100% sản phẩm của các Khối chuyên doanh đều được thiết kế, đăng tải bài viết riêng trên web và email của CBNV, các trang Facebook, group của ngân hàng. Điển hình kể đến là hoạt động marketing cho chương trình "Không đến ngân hàng – Mở tài khoản dễ dàng" & thúc đẩy

bán bảo hiểm Maplife đã thu hút sự quan tâm của rất nhiều khách hàng bên ngoài.

(iii)**Trách nhiệm với cộng đồng:** Ngay khi bùng phát dịch Covid-19, VietABank tiên phong thực hiện trách nhiệm xã hội thông qua những hoạt động chung tay cùng Chính phủ, ngành Y tế và toàn dân đẩy lùi dịch Covid-19: Ủng hộ 3,5 tỷ đồng vào Quỹ vắc xin phòng Covid-19; Công đoàn, Đoàn Thanh niên VietABank đã tích cực tham gia nhiều chương trình hỗ trợ đồng bào các vùng dịch Covid; Tổ chức ngày Hội hiến máu tại Trụ sở chính. Các chi nhánh VietABank tích cực phát động các chương trình thiện nguyện tại địa bàn hoặc các tham gia các chương trình do Hội sở triển khai.

2. Vốn điều lệ

Đến 31/12/2021, vốn điều lệ của VAB là 4.449.635.670.000 đồng, không thay đổi so đầu năm, đạt 82% kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 5.400.000.000.000 đồng được ĐHĐCĐ giao tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ.

Ngày 23/12/2021, VietABank được NHNN chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ tối đa 950 tỷ đồng dưới hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2020 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua (theo Công văn số 9055/NHNN-TTGSNH của NHNN).

Ngân hàng TMCP Việt Á đã được NHNN chấp thuận việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ trên Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng tại Quyết định số 314/QĐ-NHNN ngày 08/3/2022; theo đó, Vốn điều lệ của VietABank là 5.399.600.430.000 đồng (*Bằng chữ: Năm nghìn ba trăm chín mươi chín tỷ sáu trăm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

3. Đăng ký giao dịch chứng khoán tập trung:

Ngày 30/3/2021, VSD cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 13/2021/GCNCP-VSD, theo đó VietABank đã đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán VAB tại VSD kể từ ngày 30/3/2021; VSD bắt đầu nhận lưu ký cổ phiếu VAB từ ngày 31/3/2021 đối với số lượng 349.999.047 cổ phiếu.

Ngày 23/6/2021, VSD cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán thay đổi lần thứ nhất (13/2021/GCNCP-VSD-1), theo đó VietABank đăng ký chứng khoán bổ sung 94.964.520 cổ phiếu và nâng tổng số lượng cổ phiếu đăng ký của VAB là 444.963.567 cổ phiếu tương đương giá trị cổ phiếu đăng ký là 4.449.635.670.000 đồng.

Ngày 01/7/2021, chứng khoán VAB đã được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCOM theo quyết định số 319/QĐ-SGDHN và chính thức giao dịch trên sàn UPCOM từ 20/7/2021 với giá tham chiếu 13.500 đồng/cổ phiếu.

Ngày 22/11/2021, VietABank đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 0,5%, sau khi Đại hội đồng cổ đông VietABank thông qua tại Nghị quyết số 03/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/10/2021 theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

4. Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính

Đến tháng 8 năm 2021, Ngân hàng đã hoàn thành việc di dời địa điểm trụ sở chính VietABank đến địa điểm mới là Tầng 4 - 5 Tòa nhà Samsora Premier, số 105 Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

5. Hoạt động của HĐQT năm 2021

5.1. Về công tác của Hội đồng Quản trị đã thực hiện

(i) Trong năm 2021, HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc (TGĐ) thực hiện các giải pháp kinh doanh đột phá để hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua: Quy mô Tổng Tài sản vượt 100.000 tỷ đồng, giao dịch chứng khoán trên hệ thống UpCOM, được NHNN và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận triển khai phương án tăng vốn điều lệ lên 5.399.600.430 đồng; đạt **xếp hạng tín nhiệm B2** và triển vọng ổn định bởi tổ chức xếp hạng tín nhiệm uy tín hàng đầu thế giới Moody's; báo cáo đánh giá nội bộ về mức đủ vốn năm 2022 – 2024 (ICAAP) theo đúng thời hạn quy định của NHNN (15/02/2022); đã thực hiện mở rộng các sản phẩm dịch vụ Ngân hàng số, số hóa quy trình vận hành để hỗ trợ thúc đẩy và tăng cường phát triển kinh doanh; tăng cường công tác phòng chống dịch Covid 19; đánh giá ảnh hưởng của Covid 19 tác động đến kinh tế, xã hội để dự báo và xây dựng các giải pháp ứng phó kịp thời nhằm bảo đảm hoàn thành kế hoạch kinh doanh; chỉ đạo nghiên cứu xây dựng Kế hoạch VietABank 5 năm 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

Bên cạnh đó, HĐQT chỉ đạo TGĐ tiếp tục triển khai hoàn thiện nâng cấp Core-banking, nâng cao năng lực ngân hàng, cũng như đảm bảo công tác an ninh, an toàn trên toàn hệ thống.

HĐQT đã nỗ lực cùng Ban Tổng Giám đốc (TGĐ) theo sát diễn biến phức tạp của thị trường, phát huy tối đa nguồn lực nhằm kịp thời chỉ đạo hành động để đảm bảo an toàn trong hoạt động Ngân hàng và thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, hiệu quả. Hoạt động quản trị luôn bám sát chủ trương chính sách của Chính phủ, định hướng điều hành chính sách tiền tệ, hoạt động ngành của NHNN, các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.

Các phiên họp định kỳ được HĐQT thực hiện theo quy định, đồng thời tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, họp đột xuất, xin ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT và ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo chỉ đạo thực hiện liên quan đến các hoạt động chính của ngân hàng. Trong đó, HĐQT tập trung vào việc tăng cường giải pháp đẩy nhanh xử lý các khoản nợ xấu, nợ quá hạn, các khoản mua bán nợ, gán nợ, xử lý các tồn tại tài sản không sinh lời để góp phần hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận năm 2021; tiếp tục triển khai tiến độ dự án nâng cấp Core Banking; bám sát phê duyệt của ĐHĐCĐ 2021 để hoàn thành tăng vốn điều lệ bằng nguồn lợi nhuận để lại; tìm kiếm tuyển dụng, củng cố bộ máy nhân sự các cấp, đặc biệt các vị trí quản lý cấp khối và phòng ban Hội sở; rà soát và hoàn thiện chính sách lương kinh doanh đối với các khối, đơn vị kinh doanh, xây dựng chính sách lương hiệu quả công việc đối với các khối hỗ trợ Hội sở để triển khai trong năm 2022 và các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT thường xuyên chỉ đạo rà soát & cập nhật các Quy định mới của Pháp luật để sửa đổi/ ban hành các Quy chế/ Quy định một cách kịp thời, đảm bảo hoạt động của VietABank luôn tuân thủ quy định của Pháp luật.

(ii) Ngày 08/9/2021, Hội đồng Quản trị họp thông qua việc bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á nhiệm kỳ 2018 – 2023 đối với ông Phương Thành Long kể từ ngày 08/9/2021; ông Phương Thành Long là Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP Việt Á theo quy định tại Điều 5 – Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Á.

(iii) Hội đồng Quản trị VietABank nhiệm kỳ 2018 – 2023 kể từ ngày 08/9/2021 gồm 06 thành viên; trong đó có 01 thành viên độc lập, 01 thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám

đốc, 01 thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc, 03 thành viên không phải là người điều hành, HĐQT đảm bảo cơ cấu thành phần tuân thủ quy định tại Điều 62 Luật Các TCTD.

(iv) Chủ tịch cùng Phó Chủ tịch và các Thành viên trong HĐQT và các Ủy ban đã tuân thủ các quy định và thực hiện đầy đủ trách nhiệm thường xuyên theo dõi sát sao mọi mặt hoạt động của ngân hàng, có những quyết định, chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời nhằm nâng cao năng lực hoạt động, khả năng cạnh tranh, tạo tiền đề cho sự phát triển vững chắc cho VietABank trong năm 2022.

5.2. Các Ủy ban, hội đồng trực thuộc HĐQT

HĐQT VietABank có các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc (Ủy ban Nhân sự, Ủy Ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Chiến lược, ….); các Ủy ban, Hội đồng có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong việc ra quyết định về từng lĩnh vực cụ thể.

Các Ủy ban quản lý chuyên biệt theo từng lĩnh vực và các thành viên HĐQT được phân công phụ trách giám sát, quản lý, hoạt động tích cực và hiệu quả. Các Ủy ban họp định kỳ hàng quý để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền cũng như tham gia giám sát hoạt động theo phân công các lĩnh vực, tuân thủ quy định của pháp luật và VietABank.

5.3. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ các thành viên HĐQT

Các thành viên HĐQT: Ông Phương Thành Long, ông Phan Văn Tới, ông Phương Hữu Việt, ông Trần Tiến Dũng, ông Nguyễn Văn Trọng đều hoàn thành tốt vai trò phụ trách, quản lý đối với các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các vấn đề được phân công; Kịp thời đưa ra các chỉ đạo, chính sách phù hợp với hoạt động của Ngân hàng; Hoàn thành tốt nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT.

Thành viên HĐQT độc lập: Ông Nguyễn Hồng Hải hoàn thành tốt việc giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGĐ, nhằm đảm bảo Ngân hàng hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật cũng như Điều lệ của Ngân hàng, phù hợp với chủ trương và định hướng đã đề ra của ĐHĐCĐ và HĐQT.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Dự báo kinh tế năm 2022.

Năm 2022, Ngân hàng thế giới (WB) dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ đi xuống rõ rệt trong năm 2022 trong bối cảnh dịch COVID-19 phức tạp, chuỗi cung ứng chưa phục hồi và Chiến tranh Nga-Ucraina làm ảnh hưởng mạnh đến giá dầu và hàng hóa. WB cảnh báo lạm phát kéo dài, các vấn đề về chuỗi cung ứng và lực lượng lao động cùng với sự xuất hiện của các biến thể mới có khả năng cản đà tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

Dự báo mức tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2022, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) dự báo ở mức 6,5%. ADB nhận định hoạt động xuất khẩu sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng với việc tận dụng hiệu quả các hiệp định thương tự do. Trong khi đó, Ngân hàng HSBC có trụ sở ở London nhận định, kinh tế Việt Nam có thể lấy lại nhịp tăng trưởng GDP ở mức 6,8% trong năm 2022 chủ yếu nhờ đầu tư nước ngoài mạnh mẽ trở lại, tập trung nhiều vào lĩnh vực sản xuất và phát triển xanh.

Chính phủ đã quyết tâm "phấn đấu tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa (GDP) đạt 6-6,5%;" "kiểm soát tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4%;" và "khuyến khích các TCTD tiếp tục tiết giảm chi phí để phấn đấu giảm lãi suất cho vay, tăng khả năng tiếp cận tín dụng cho doanh nghiệp, người dân; hướng tín dụng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên."

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cũng đã chỉ rõ: "Năm 2022, định hướng tín dụng tăng khoảng 14%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế." NHNN cũng sẽ có nhiều chính sách linh động hơn, điều hành chính sách tiền tệ chủ động, phối hợp hài hòa với chính sách vĩ mô khác, nhất quán mục tiêu xuyên suốt là duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo cân đối lớn của nền kinh tế, hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp khắc phục hậu quả dịch bệnh, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

2. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2022

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong năm 2021, định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2022 sẽ tập trung vào các nội dung sau:

(i) Triển khai chiến lược kinh doanh ngành nghề trọng tâm và triển khai các giải pháp tối ưu hiệu quả chất lượng khách hàng. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, không để phát sinh nợ xấu mới, đảm bảo tỷ lệ nợ xấu dưới 3% theo đúng định hướng của NHNN tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 07/01/2022.

(ii)Tiếp tục định hướng đẩy mạnh phát triển ngân hàng số, đầu tư hệ thống công nghệ thông tin tối ưu thực thi hiệu quả tại ngân hàng vào cả hoạt động kinh doanh và vận hành.

(iii) Hoàn thành triển khai phương án tăng vốn phát hành cổ phiếu chia cổ tức bằng lợi nhuận giữ lại đã được NHNN và UBCK chấp thuận; thực hiện lưu ký và đăng ký giao dịch UPCOM đối với số lượng cổ phần phát hành mới.

(iv) Triển khai phương tăng vốn điều lệ cho giai đoạn tiếp theo được Đại hội cổ đông thông qua.

(v) Triển khai chiến lược xây dựng cơ sở dữ liệu hỗ trợ phát triển kinh doanh và hệ thống báo cáo quản trị trong ngân hàng.

(vi) Thực hiện kế hoạch phát triển mạng lưới hoạt động trên cơ sở định hướng mở mới chi nhánh đối với các địa bàn đô thị tiềm năng, tối ưu và tăng cường chất lượng hiệu quả mỗi điểm giao dịch theo tiêu chí hiệu quả trên đơn vị diện tích và hiệu quả trên đơn vị con người song song với chiến lược ngân hàng số để tăng trưởng và phát triển khách hàng.

(vii) Phát triển nguồn nhân lực: đầu tư về chất và lượng nguồn nhân lực của Ngân hàng thông qua các chính sách đãi ngộ, thu hút và giữ chân nhân tài, tập trung đào tạo nâng cao trình độ quản trị điều hành đối với cấp quản lý, trình độ nghiệp vụ chuyên môn đối với CBNV tác nghiệp trên toàn hệ thống.

(viii) Đẩy mạnh các chốt kiểm soát nội bộ bảo đảm ngân hàng tuân thủ quy tắc đạo đức kinh doanh và chính sách, quy trình nội bộ.

(ix) Tăng cường giám sát, quản lý hoạt động quản lý, khai thác tài sản.

(x) Lập phương án cơ cấu lại Ngân hàng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 theo Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(xi) Hoàn thành xây dựng và ban hành chiến lược phát triển Ngân hàng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

3. Kế hoạch tài chính - kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tăng trưởng	% Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	101.033	111.156	10.123	10%
2	Huy động TCKT và dân cư	69.573	76.555	6.982	10%
3	Tổng dư nợ (*)	54.520	62.691	8.171	15%
4	Lợi nhuận trước thuế	840	1.158	318	38%
5	Vốn điều lệ	4.450	7.200	2.750	62%
6	Tỷ lệ nợ xấu	1,89%	< 3%		

(*): Tổng dư nợ cấp tín dụng bao gồm cho vay khách hàng, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp; chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2022 điều chỉnh linh hoạt theo mức tăng trưởng tín dụng năm 2022 được NHNN phê duyệt từng thời kỳ

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.

Với mong muốn xây dựng VietABank trở thành một Ngân hàng có chất lượng dịch vụ tốt, hoạt động minh bạch, an toàn, bền vững, trở thành địa chỉ uy tín, địa chỉ lựa chọn của các đối tác và khách hàng, HĐQT cùng Ban TGĐ và toàn thể CBNV VietABank cam kết nỗ lực thực hiện thành công định hướng phát triển đã xây dựng. Chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, ủng hộ và hợp tác thường xuyên của các Quý Cổ đông.

Thay mặt HĐQT, xin cảm ơn các Quý Cổ đông cũng như toàn thể các cơ quan chức năng đã luôn đồng hành cùng chúng tôi trên con đường xây dựng và phát triển VietABank trong thời gian qua. Kính chúc các Quý Đại biểu, các Quý Cổ đông và tập thể CBNV VietABank sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- *Quý Cổ đông;*
- *TV HĐQT, BKS;*
- *Lưu VP.HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á

Phương Thành Long

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 09. /2022/BC-BKS	*Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

- *Căn cứ Quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Á về chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Ngân hàng TMCP Việt Á đã được kiểm toán;*
- *Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á;*
- *Căn cứ tình hình hoạt động của Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank).*

Năm 2021, Việt Nam tiếp tục chịu tác động của đại dịch Covid-19 bùng phát, dẫn đến hoạt động của nền kinh tế nói chung và ngành Ngân hàng nói riêng gặp nhiều khó khăn thử thách nhất trong hai năm qua. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo của Chính phủ về các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn dịch Covid -19 cùng với chính sách vaccine hiệu quả, Việt Nam cơ bản kiểm soát được dịch bệnh. Trong bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc /VietABank đã nỗ lực quản trị, điều hành hoạt động Ngân hàng nhằm đạt các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và đã ghi nhận một số kết quả nhất định.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT), kết quả kinh doanh Tổng Giám đốc (TGĐ) và hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) trong năm 2021 như sau:

I. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các chỉ tiêu kinh doanh của VietABank năm 2021.

Ban Kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Ngân hàng đã trình bày đầy đủ, trung thực, hợp lý tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Ngân hàng và công ty con đến thời điểm 31/12/2021. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với quy định Ngân hàng Nhà nước (NHNN), chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán áp dụng cho các Tổ chức tín dụng (TCTD) tại Việt Nam và các quy định hiện hành.

- Một số chỉ tiêu kinh doanh chính trên bảng cân đối kế toán hợp nhất kết thúc năm tài chính (ngày 31/12/2021) như sau:

+ Tổng tài sản đến 31/12/2021 đạt 101.033 tỷ đồng, đạt 104,1% so với kế hoạch năm 2021 được giao tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2021 (Nghị quyết số 02).

+ Vốn huy động tổ chức kinh tế và dân cư đạt 69.573 tỷ đồng, đạt 105,2% so với kế hoạch năm 2021 được giao tại Nghị quyết số 02.

+ Dư nợ cấp tín dụng đạt 54.520 tỷ đồng, đạt 98% kế hoạch năm 2021 được giao tại Nghị quyết số 02. Tuy nhiên, nếu căn cứ vào chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2021 được NHNN giao tại Công văn 8289/NHNN-CSTT ngày 23/11/2021 thì dư nợ cấp tín dụng tại VietABank đến 31/12/2021 đạt 100%, tỷ lệ tăng trưởng tín dụng là 12,7% tuân thủ đúng hạn mức được NHNN giao.

+ Tỷ lệ nợ xấu nội bảng là 1,89% tổng dư nợ, đảm bảo tỷ lệ nợ xấu nội bảng dưới 3% theo quy định của NHNN, đạt so với kế hoạch năm 2021 được giao tại Nghị quyết số 02.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 839,71 tỷ đồng, đạt 128% kế hoạch năm 2021 được giao tại Nghị quyết số 02.

Chi tiết một số chỉ tiêu kinh doanh tại thời điểm 31/12/2021 như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	31/12/2021	31/12/2020	Kế hoạch năm 2021theo Nghị quyết số 02	Tỷ lệ % đạt được so với kế hoạch	Tăng/giảm so với đầu năm	
						Tăng/ giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
1	Vốn điều lệ	4.449,64	4.449,64	5.400	82%	-	0%
2	Tổng tài sản	101.033	86.529	97.075	104,1%	14.504	16,76%
3	Huy động thị trường 1	69.573	60.629	66,150	105,2%	8.944	14,75%
4	Tổng dư nợ cấp tín dụng (*)	54.520	48.379	54.523	100%	6.141	12,69%
5	% Nợ xấu/tổng dư nợ	1,89%	2,30%	<3,0%	Đạt		-0,41%
6	Lợi nhuận trước thuế	839,71	407,48	658	128%	432	106%

(*) Dư nợ cấp tín dụng: bao gồm Cho vay khách hàng và Trái phiếu doanh nghiệp.

Về cơ bản, HĐQT và Ban TGĐ đã hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu kinh doanh năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Ngày 20/7/2021, cổ phiếu VAB đã chính thức giao dịch trên sàn Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng quy định của pháp luật. Năm 2021, HĐQT chưa hoàn thành kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 5.400 tỷ đồng được ĐHĐCĐ giao do một số nguyên nhân khách quan từ thị trường tài chính. Ngày 23/12/2021, NHNN đã ban hành công văn số 9055/NHNN-TTGSNH v/v Chấp thuận cho VietABank tăng vốn điều lệ lên 950 tỷ đồng dưới hình thức phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2020 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua tại Nghị quyết số 02. Ngày 31/12/2021 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã công bố thông tin về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của VietABank tại công văn số 9154/UBCK-QLCB. Đến ngày 08/3/2022, VietABank đã được NHNN phê duyệt mức vốn điều lệ 5.399,6 tỷ đồng tại Quyết định số 314/QĐ-NHNN v/v Sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của VietABank. Như vậy, đối với kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 5.400 tỷ đồng trong năm 2021, VietABank đã hoàn thành kế hoạch này trong quý I/2022.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT và Tổng Giám đốc năm 2021.

Hội đồng Quản trị VietABank đã thực hiện các trách nhiệm và chức năng của mình theo Điều lệ và quy định pháp luật. Tổng Giám đốc đã kịp thời triển khai các định hướng chiến lược, chỉ đạo của HĐQT thông qua công tác quản trị điều hành trong Ban TGĐ đến các Khối/Phòng nghiệp vụ và các Đơn vị kinh doanh trong toàn hệ thống.

Năm qua, khi đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, VietABank đã chủ động thực hiện việc quản trị ngân hàng và hỗ trợ khách hàng trong thời gian bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid - 19 theo tinh thần của Thông tư 01 và Chỉ thị 02 của NHNN.

Thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Hội đồng Quản trị thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, định kỳ hàng quý để thực hiện nhiệm vụ và triển khai công việc của các thành viên HĐQT. Năm qua, HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành (BĐH) triển khai đầy đủ, đúng định hướng và mục tiêu kinh doanh của VietABank được ĐHĐCĐ thông qua. Quá trình chỉ đạo hoạt động của Ngân hàng, HĐQT luôn hỗ trợ tạo điều kiện cho BĐH hoàn thành kế hoạch kinh doanh, củng cố bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng tài sản, tăng cường quản trị rủi ro phù hợp với các quy định của Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 (Thông tư 13) và đưa ra các giải pháp xử lý kịp thời đối với các tình huống có khó khăn, vướng mắc.

Hội đồng Quản trị có bộ máy giúp việc là các Ủy ban Nhân sự; Ủy ban Chiến lược; Ủy ban Quản lý Rủi ro; … nhằm thực hiện vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong việc đưa ra các quyết định trong từng lĩnh vực cụ thể.

Trên cơ sở định hướng và mục tiêu an toàn hoạt động của HĐQT, Ban TGĐ tiếp tục cơ cấu lại Ngân hàng trên nhiều phương diện như: hệ thống kiểm soát nội bộ, mô hình tổ chức, mạng lưới, khách hàng mục tiêu, địa bàn trọng điểm, sản phẩm, công nghệ và nhân sự. Cụ thể như:

- Năm 2021, hoạt động kinh doanh của VietABank đạt hiệu quả về tăng trưởng huy động vốn, cho vay, lợi nhuận và doanh số thu dịch vụ cũng dần khởi sắc. VietABank đã thực hiện quy định về an toàn vốn theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN; Hoàn thành triển khai ICAAP và hoàn thành các báo cáo rà soát tuân thủ Thông tư 41 và ICAAP.

- Năm qua, HĐQT đã chỉ đạo BĐH thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy trình, quy định nội bộ của VietABank để phù hợp với tình hình thực tế nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu về hoạt động quản trị điều hành theo Thông tư 13. Công tác giám sát của HĐQT, BĐH thông qua hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT và các Hội đồng thuộc BĐH.

- Tiếp tục phát triển hệ thống công nghệ thông tin để thực hiện tốt mục tiêu Ngân hàng số; đưa ra thị trường các sản phẩm số hóa tăng trải nghiệm của khách hàng như: Chuyển tiền bằng mã QRCode, hoàn thành triển khai eKYC; xây dựng Đề án nâng cấp corebanking để hoạt động Ngân hàng an toàn, chuyên nghiệp, phù hợp với quy mô hoạt động VietABank và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

III. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.

1. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát.

Trên cơ sở định hướng phát triển của Ngân hàng năm 2021, BKS đã triển khai công tác kiểm soát, giám sát theo đúng chức năng của mình đối với hoạt động của HĐQT và BĐH, cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện triển khai Nghị quyết đã được Đại hội đề ra của HĐQT và BĐH.

- Giám sát, theo dõi các hoạt động của ngân hàng, phát hiện và thông báo kịp thời những tồn tại, bất cập trong quá trình hoạt động và tư vấn biện pháp khắc phục.

- Thông qua hệ thống thông tin quản lý nội bộ, BKS đã giám sát việc thực hiện các quy định của NHNN liên quan đến các giới hạn, các tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn, xử lý nợ xấu, tái cơ cấu hoạt động ngân hàng, thực hiện các kiến nghị của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

Ngoài ra, BKS còn giám sát các hoạt động kinh doanh chính như huy động vốn, sử dụng vốn, chất lượng tín dụng, công tác quản trị điều hành của Giám đốc các Đơn vị kinh doanh, ...

- Ban Kiểm soát tham dự toàn bộ các phiên họp định kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban tháng của BĐH và tham gia các hội nghị triển khai hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Tại các phiên họp, BKS đã thông báo kết quả giám sát, tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến đối với các nội dung trong cuộc họp. Đồng thời, BKS cũng đưa ra các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, BĐH các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ…nhằm tuân thủ các quy định nội bộ, giảm thiểu rủi ro, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

- Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiều hoạt động thường xuyên, đột xuất khác như: thực hiện giám sát việc tổng hợp ý kiến các thành viên HĐQT trong hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành VietABank; tham gia ý kiến xây dựng văn bản nội bộ của VietABank.

- Ban Kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và Công ty trực thuộc, phối hợp với kiểm toán độc lập trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của VietABank, trình Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp đại hội thường niên.

- Năm 2021, BKS đã chỉ đạo sát sao công tác kiểm toán nội bộ theo kế hoạch đã được duyệt; xem xét kết quả kiểm toán và kết quả giám sát từ xa, đánh giá kết quả chỉnh sửa sau thanh tra, sau kiểm toán nội bộ của các Đơn vị trong toàn hệ thống.

- Trực tiếp chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ (KTNB) thực hiện kế hoạch kiểm toán hàng năm và kiểm tra đột xuất theo chỉ đạo của HĐQT. Trong năm, công tác KTNB chưa đạt được mục tiêu kỳ vọng do nhân sự KTNB biến động và sự tác động của đại dịch Covid-19. Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, BKS đã chỉ đạo KTNB thường xuyên cập nhật đánh giá rủi ro tại các đơn vị kinh doanh nhằm điều chỉnh kế hoạch kiểm toán phù hợp tình hình thực tế. Ngoài các cuộc kiểm toán định kỳ theo kế hoạch, Phòng KTNB thực hiện kiểm toán đột xuất theo chỉ đạo của HĐQT và đề nghị của Ban TGĐ. Hỗ trợ các đơn vị trong toàn hệ thống trong công tác thanh tra, kiểm tra của NHNN.

- Cơ chế phối hợp giữa BKS với HĐQT, BĐH VietABank luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ đầy đủ các quy định nội bộ của VietABank và quy định pháp luật,; cùng chung mục tiêu giúp VietABank tăng trưởng bền vững. Mặt khác, HĐQT và BĐH cũng tạo điều kiện để BKS thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình.

- Năm 2021, Ban Kiểm soát đã ban hành Quy chế KTNB. Đồng thời, BKS chỉ đạo KTNB xây dựng hệ thống các quy định liên quan về quy trình kiểm toán, phương pháp kiểm toán phù hợp với quy định của pháp luật nhằm hoàn thành tốt chức năng đánh giá độc lập việc tuân thủ cơ chế, chính sách, quy định nội bộ của hệ thống kiểm soát nội bộ theo Thông tư 13.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát.

Trong năm 2021, Thành viên BKS VietABank nhiệm kỳ 2018 - 2023 không thay đổi, gồm có 01 Trưởng Ban, 01 Thành viên chuyên trách và 01 Thành viên không chuyên trách. Cơ cấu thành phần Ban Kiểm soát tuân thủ đủ theo đúng quy định của Luật các TCTD. Ban Kiểm soát đã thực hiện phân công phân nhiệm cho từng thành viên để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của BKS, quyền và nghĩa vụ của Trưởng BKS và từng thành viên BKS (theo Điều 45, Điều 46 Luật các TCTD; Điều 65, Điều 66 Điều lệ Ngân hàng). Năm 2021, BKS đánh giá hoạt động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên như sau:

- **Trưởng Ban Kiểm soát – Thành viên chuyên trách**

✓ Nhiệm vụ được phân công: Chịu trách nhiệm chung; Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Trưởng BKS; Trực tiếp chỉ đạo Phòng KTNB.

✓ Đánh giá kết quả hoạt động năm 2021: Hoàn thành nhiệm vụ.

- **Đối với 02 Thành viên BKS**

✓ Nhiệm vụ được phân công: Giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH trong việc triển khai nghị quyết tại ĐHĐCĐ; Chỉ đạo và theo dõi việc xử lý khắc phục các kiến nghị của Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng, của Phòng KTNB; Thẩm tra báo cáo tài chính của Ngân hàng theo định kỳ trình HĐQT, Đại hội; Giám sát hoạt động Công ty con của VietABank; Cập nhật danh sách cổ đông lớn, thành viên HĐQT, BKS, Ban TGĐ và những người có liên quan; Kiểm tra, giám sát các mảng nghiệp vụ khác theo phân công của Trưởng BKS.

✓ Đánh giá kết quả hoạt động năm 2021: Hoàn thành nhiệm vụ.

Các thành viên BKS đều hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Thành viên chuyên trách đã chỉ đạo công tác KTNB, giám sát các rủi ro trong các hoạt động nghiệp vụ, đưa ra những khuyến nghị kịp thời và cùng Ban TGĐ giám sát việc thực hiện các khuyến nghị đó.

IV. Kế hoạch kiểm soát năm 2022.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của BKS và kế hoạch kinh doanh năm 2022 của VietABank, BKS xây dựng kế hoạch hoạt động trọng tâm trong năm 2022 như sau:

1. Thực hiện nhiệm vụ giám sát tính tuân thủ theo quy định của pháp luật, của NHNN, Điều lệ của VietABank; giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và các nội dung giám sát theo yêu cầu của Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng.

2. Tiếp tục theo dõi, đánh giá việc khắc phục các kiến nghị của Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng và định hướng hoạt động KTNB theo các nhiệm vụ trọng tâm của công tác thanh tra, giám sát được NHNN chỉ đạo.

3. Tiếp tục nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ của VietABank phù hợp theo quy định tại Thông tư 13 và Thông tư 41 của NHNN. Rà soát, xây dựng bổ sung, chỉnh sửa hệ thống văn bản nội bộ phục vụ cho hoạt động của BKS, KTNB.

4. Kiểm tra, giám sát các vấn đề liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định của NHNN, khuyến nghị HĐQT để tiếp tục hoàn thiện bộ máy và có biện pháp đồng bộ để phát huy hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm hạn chế rủi ro, đảm bảo cho hoạt động của Ngân hàng phát triển an toàn và hiệu quả.

5. Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ theo quy định và báo cáo ĐHĐCĐ; Giám sát kết quả hoạt động tài chính, đảm bảo tính chính xác các số liệu hoạt động tài chính. Đồng thời, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

6. Chỉ đạo Phòng KTNB thực hiện tốt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022 (*đã báo cáo NHNN*), tổ chức các cuộc kiểm toán đột xuất theo yêu cầu của HĐQT/Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng và theo đề nghị của Tổng Giám đốc. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, bao gồm Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trong hoạt động thanh tra giám sát, xử lý các kiến nghị sau Thanh tra, sau kiểm toán độc lập.

7. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu nhân sự và nâng cao năng lực của KTNB phù hợp với chuẩn mực KTNB theo Thông tư 13: tuyển dụng bổ sung, bổ nhiệm lãnh đạo KTNB; tham gia các khóa đào tạo bên ngoài về hoạt động kiểm toán, quản lý rủi ro, ứng dụng công nghệ vào nghiệp vụ kiểm toán.

8. Tăng cường đào tạo nội bộ nghiệp vụ kiểm toán cho đội ngũ kiểm toán, hoàn thiện phương pháp giám sát và kiểm toán trên cơ sở nhận diện rủi ro, xác định các vi phạm, rủi ro và trách nhiệm cá nhân đơn vị, cá nhân liên quan theo yêu cầu của NHNN và chuẩn mực Basel II.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát hoạt động của Ngân hàng năm 2021. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc Quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:
- *Quý Cổ đông;*
- *Thành viên HĐQT;*
- *Lưu BKS, VP.HĐQT.*

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á

NGUYỄN KIM PHƯỢNG

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 46 /2022/TTr-HĐQT	*Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022*

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

- *Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank)*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 của VietABank;*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2021 của VietABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) với một số chỉ tiêu tài chính như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Tổng tài sản	101.033.268.773.690
2	Cho vay khách hàng	54.458.731.509.641
3	Tổng nguồn vốn huy động	92.770.136.110.142
4	Lợi nhuận trước thuế	839.711.327.619
5	Lợi nhuận sau thuế	653.889.624.082
6	Vốn điều lệ	4.449.635.670.000

(Đính kèm Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 của VietABank)

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- *Quý Cổ đông;*
- *TV HĐQT, BKS;*
- *Lưu VP.HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á

Phương Thành Long

NGÂN HÀNG TMCP
VIỆT Á
Số: 47/2022/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội. ngày 07 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

- *Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank);*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán niên độ 2021 của VietABank.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua nội dung như sau:

1. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của VietABank như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Nội dung	Số tiền
a	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020	997.325.443.941
b	Phát hành Cổ phiếu trả cổ tức từ lợi nhuận chưa phân phối năm 2020 (*)	949.964.760.000
c	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	653.889.624.082
d	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (=5% *(c))	32.694.481.204
e	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (=10%*(c))	65.388.962.408
f	Trích lập Quỹ khác = (i) + (ii)	6.538.896.241
(i)	*Quỹ khen thưởng*	*2.000.000.000*
(ii)	*Quỹ phúc lợi*	*4.538.896.241*
g	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2021 (= (a)-(b)+(c)-(d)-(e)-(f))	596.627.968.170

(*) VietABank đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để chia cổ tức từ lợi nhuận chưa phân phối năm 2020 theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2021 của ĐHĐCĐ năm 2021 và đã được NHNN phê duyệt tại Quyết định số 314/QĐ-NHNN ngày 08 tháng 03 năm 2022).

2. Giao Hội đồng Quản trị thực hiện việc trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2021 và phương án sử dụng lợi nhuận/các quỹ theo quy định của pháp luật và theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- *Quý Cổ đông;*
- *TV HĐQT. BKS;*
- *Lưu VP.HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0302963695 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phương Thành Long

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 48 /2022/TTr-HĐQT	*Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022*

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

Hội đồng Quản trị báo cáo và kính trình Đại Hội đồng Cổ đông thông qua các vấn đề liên quan đến mức thù lao, lương và thưởng của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) làm việc theo chế độ chuyên trách và kiêm nhiệm như sau:

1. Quyết toán mức thù lao năm 2021 (bao gồm tổng chi phí trước thuế và các chế độ bảo hiểm do Ngân hàng TMCP Việt Á chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS) là: **6.673.886.041 đồng** *(bằng chữ: Sáu tỷ, sáu trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm tám mươi sáu nghìn, không trăm bốn mươi mốt đồng).*
2. Dự kiến mức thù lao năm 2022 chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS là: **7.341.274.645 đồng** *(Bảy tỷ, ba trăm bốn mươi mốt triệu, hai trăm bảy mươi bốn nghìn, sáu trăm bốn mươi năm đồng)* (dự kiến tăng 10% so với năm 2021).
3. Giao HĐQT thực hiện các công việc như sau:

- Quyết định mức phân chia thù lao cho từng thành viên HĐQT và BKS;
- Đại diện Ngân hàng TMCP Việt Á ký kết các Hợp đồng lao động (đối với thành viên chuyên trách), các Hợp đồng dịch vụ (nếu cần thiết) đối với các thành viên HĐQT và BKS.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- *Quý Cổ đông;*
- *TV HĐQT, BKS;*
- *Lưu VP.HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0302963698 - C.T.C.P - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phương Thành Long

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 49 /2022/TTr-HĐQT	*Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022*

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

- *Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank).*

Trên cơ sở dự báo kinh tế và định hướng mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2022. Hội đồng Quản trị xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2022 của VietABank và kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của VietABank:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tăng/giảm	%Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	101.033	111.156	10.123	10%
2	Huy động TCKT và dân cư	69.573	76.555	6.982	10%
3	Tổng dư nợ cấp tín dụng (*)	54.520	62.691	8.171	15%
4	Lợi nhuận trước thuế	840	1.158	318	38%
5	Vốn điều lệ	4.450	7.200	2.750	62%
6	Tỷ lệ nợ xấu	1,89%	< 3%		

(*) Tổng dư nợ cấp tín dụng bao gồm: cho vay khách hàng và đầu tư TPDN; Tổng dư nợ cấp tín dụng năm 2022 sẽ tăng trưởng theo hạn mức tín dụng do NHNN phê duyệt.

2. Hội đồng Quản trị tổ chức thực hiện, chủ động điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2022 theo tình hình thực tế phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô, và quy định của pháp luật và báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp tới.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- *Quý Cổ đông;*
- *TV HĐQT, BKS;*
- *Lưu VP.HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0302963695 - C.T.C.P - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phương Thành Long

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 50 /2022/TTr-HĐQT	*Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022*

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Á;

Căn cứ các quy định pháp luật và quy định của Ngân hàng TMCP Việt Á có liên quan;

Căn cứ nhu cầu thực tiễn hoạt động của Ngân hàng TMCP Việt Á;

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank) kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 5.399.600.430.000 đồng lên 7.199.600.430.000 đồng, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Việc VietABank tiếp tục tăng vốn điều lệ là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của VietABank. Cụ thể:

- Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao khả năng quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng;
- Bổ sung vốn kinh doanh cho VietABank để phát triển quy mô, mở rộng mạng lưới và gia tăng hiệu quả và an toàn hoạt động;
- Bảo toàn và phát triển vốn điều lệ phù hợp với quy định pháp luật.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:

- Mức vốn điều lệ tại thời điểm 31/03/2022: 5.399.600.430.000 đồng.
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 1.800.000.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng thêm: 7.199.600.430.000 đồng.

2. Thông tin về cổ phần phát hành thêm:

- Loại chứng khoán phát hành: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/Cổ phiếu.

3. Số lượng phát hành dự kiến:

+ Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông hiện hữu: 59.395.605 cổ phần.

+ Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của ngân hàng – ESOP: 15.000.000 cổ phần.

+ Phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu: 105.604.395 cổ phần.

4. Nguồn tiền dùng để tăng vốn điều lệ

- Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2021 từ lợi nhuận chưa phân phối (tương đương 11% vốn điều lệ): 593.956.050.000 đồng.

- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của ngân hàng (ESOP) (dự kiến 2,78% vốn điều lệ): 150.000.000.000 đồng.

- Phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu (dự kiến 17,2% vốn điều lệ): 1.056.040.395.000 đồng.

4. Các đợt phát hành dự kiến

4.1. Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2021

1	Tổ chức phát hành	Ngân hàng TMCP Việt Á
2	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á
3	Mã cổ phiếu	VAB
4	Loại cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
5	Tỷ lệ chia cổ tức	Dự kiến 11% số lượng cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/03/2022.
6	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	59.395.605
7	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
8	Tổng mệnh giá cổ phiếu	593.956.050.000 đồng *(Năm trăm chín mươi ba tỷ chín trăm năm mươi sáu triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)*
9	Hình thức chia cổ tức	Phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu từ lợi nhuận năm 2021 sau khi trích lập đầy đủ các quỹ và lợi nhuận các năm trước còn lại chưa chia.
10	Đối tượng nhận cổ tức	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.
11	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các Cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.
12	Nguồn thực hiện	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính trên BCTC kiểm toán năm 2021 và lợi nhuận các năm trước còn lại chưa chia.

13	Thời gian chia cổ tức dự kiến	Dự kiến trong quý 3,4/2022, thời điểm cụ thể giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở được NHNN và UBCKNN chấp thuận.

4.2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng – ESOP

1	Tổ chức phát hành	Ngân hàng TMCP Việt Á
2	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á
3	Mã cổ phiếu	VAB
3	Loại cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phổ thông
4	Giá phát hành (dự kiến)	10.000 đồng/cổ phiếu
5	Số lượng CP phát hành ESOP dự kiến	Tối đa 15.000.000
6	Tổng giá trị phát hành	150.000.000.000 đồng *(Một trăm năm mươi tỷ đồng)*
7	Tỷ lệ phát hành	Khoảng 2,78% số lượng cổ phần đang lưu hành tính đến ngày 31/03/2022.
8	Đối tượng được phát hành	Toàn thể người lao động của VietABank và các Công ty con doVietABank nắm giữ 100% vốn điều lệ.
9	Hạn chế chuyển nhượng	Cán bộ nhân viên mua cổ phiếu theo chương trình ESOP sẽ bị hạn chế chuyển nhượng tối đa 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt bán. Kể từ ngày kết thúc đợt bán, sau 1 năm sẽ được giải tỏa 30% số cổ phần; sau 2 năm sẽ được giải tỏa tiếp 35% số cổ phần; và sau 3 năm sẽ giải tỏa 35% số cổ phần còn lại. (Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phần được mua sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng).
10	Phương án xử lý số CP không phân phối hết	Đối với số lượng cổ phiếu ESOP còn thừa do cá nhân từ chối mua toàn bộ (chỉ mua một phần CP được quyền mua hoặc không có nhu cầu mua) hoặc số CP lẻ do làm tròn sau khi tính toán phân phối, HĐQT sẽ quyết định phương án xử lý, ưu tiên Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể của VietABank được mua (nếu có nhu cầu)

11	Thời gian thực hiện dự kiến	Dự kiến trong quý 3,4/2022, thời điểm cụ thể giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở được NHNN và UBCKNN chấp thuận.

4.3. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu NHTMCP Việt Á
2	Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.
3	Mã cổ phiếu:	VAB
4	Mệnh giá:	10.000 *(Mười nghìn)* đồng/cổ phiếu.
5	Tỷ lệ phát hành dự kiến:	Khoảng 17,2% số lượng cổ phần sau khi phát hành chi trả cổ tức năm 2021 và phương án phát hành ESOP.
6	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	105.604.395 cổ phiếu
7	Tổng giá trị phát hành dự kiến:	**1.056.043.950.000 đồng** *(Một nghìn không trăm năm mươi sáu tỷ, không trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)*
8	Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.
9	Hình thức phát hành:	Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
10	Giá phát hành:	**10.000 đồng/cổ phiếu.**
11	Nguyên tắc xác định giá:	Theo nguyên tắc giá thị trường, trên cơ sở được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.
12	Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba*). Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thực hiện thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
13	Phương thức làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ:	Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông nhận được khi phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) phát sinh sẽ ủy quyền cho

		HĐQT lựa chọn phân phối cho các nhà đầu tư khác theo quy định.
14	Phương án xử lý đối với số cổ phiếu do Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh:	+ Tổng số cổ phiếu bao gồm: Số cổ phiếu do Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình làm tròn. + Giá phát hành: Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định tại thời điểm phát hành nhưng không thấp hơn giá phát hành cho Cổ đông hiện hữu + Đối tượng và phương thức phân phối: Giao Hội đồng Quản trị lựa chọn và quyết định việc phân phối cho các nhà đầu tư khác đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật. + Trường hợp sau khi phát hành cho nhà đầu tư khác mà vẫn không phát sinh hết số lượng cổ phần dự kiến phát hành thì thực hiện tăng vốn điều lệ theo số cổ phần thực tế phát hành + Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phân phối lại cho nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán theo quy định.
15	Thời gian thực hiện dự kiến	Dự kiến trong Quý 3,4/2022, thời điểm cụ thể giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở được NHNN và UBCKNN chấp thuận.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM

Vốn điều lệ tăng thêm dự kiến sẽ được dùng toàn bộ để bổ sung vốn kinh doanh, được phân bổ sử dụng vào các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của VietABank với cơ cấu hợp lý và đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả, an toàn, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông.

Tiến độ sử dụng vốn điều lệ tăng thêm để bổ sung vốn hoạt động kinh doanh phù hợp theo tiến độ tăng vốn điều lệ và tình hình thị trường, do Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và của VietABank.

1. Phương án sử dụng vốn điều lệ tăng thêm

- Hoạt động tín dụng: tập trung cơ cấu danh mục tín dụng, cho vay vốn đối với các doanh nghiệp có tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động kinh doanh có hiệu quả, an toàn, có phương án/dự án kinh doanh khả thi.

- Hoạt động đầu tư: Tiếp tục đầu tư có hiệu quả trên thị trường; đầu tư và kinh doanh giấy tờ có giá, thực hiện đầu tư.

- Đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ, phát triển sản phẩm dịch vụ mới: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đem lại tiện ích, dịch vụ tốt nhất, đáp ứng nhu cầu

khách hàng trong nước và quốc tế, tăng tỷ lệ thu nhập từ dịch vụ trong tổng thu nhập; nâng cao năng lực quản trị điều hành, quản trị rủi ro, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, công nghệ.

- Nâng cao chất lượng mạng lưới kinh doanh: Mở rộng, nâng cao chất lượng kênh phân phối hiện tại trong nước.

2. Hiệu quả kinh doanh trên cơ sở mức vốn điều lệ mới

Với phương án tăng vốn điều lệ và sử dụng vốn điều lệ tăng thêm như trên, VietABank dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tăng/giảm	Tỷ lệ
1	Tổng tài sản	101.033	111.156	10.123	10%
2	Huy động TCKT và dân cư	69.573	76.555	6.982	10%
3	Tổng dư nợ cấp tín dụng	54.520	62.691	8.171	15%
4	Lợi nhuận trước thuế	840	1.158	318	38%
5	Tỷ lệ nợ xấu	1,89%	< 3%		

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua:

1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ, phương án sử dụng vốn theo đề xuất tại mục II và mục III;

2. Thông qua việc đăng ký, lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung; đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại cơ quan có thẩm quyền;

3. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung cụ thể triển khai thực hiện, tổ chức thực hiện Phương án tăng vốn nêu trên phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của VietABank, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền, bao gồm các vấn đề sau:

3.1. Xem xét, quyết định thời điểm cụ thể phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, phù hợp với phương án tăng vốn nêu tại mục II, mục III, thực tế và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền;

3.2. Quyết định tiêu chuẩn, danh sách cán bộ nhân viên VietABank, số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng cụ thể phù hợp với phương án tăng vốn nêu tại mục II và mục III;

3.3. Quyết định việc xem xét thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; Quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu đảm bảo việc chào bán đạt kết quả cao nhất. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào báo thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm;

3.4. Đối với phương án xử lý xử lý đối với số cổ phiếu do Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh: Giao

Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực tế, chủ động lựa chọn hình thức chào bán cổ phần, quyết định khối lượng phát hành; hoàn thiện phương án chào bán chi tiết, thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; rà soát, chỉnh sửa Phương án theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật;

3.5. Quyết định các nội dung cụ thể và việc điều chỉnh đối với kế hoạch sử dụng vốn thu được trên cơ sở hiệu quả, phù hợp với thực tế kinh doanh của VietABank và phù hợp với quy định của pháp luật;

3.6. Quyết định việc thực hiện các thủ tục và ký các hồ sơ, tài liệu có liên quan để thực hiện đăng ký, lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung, hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung, thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và thực hiện thủ tục liên quan khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền;

3.7. Quyết định thực hiện các thủ tục và ký các hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động, giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và các thủ tục, hồ sơ, giấy tờ pháp lý khác liên quan đến việc cập nhật mức Vốn điều lệ mới của VietABank theo thực tế kết quả thực hiện phương án tăng vốn đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;

3.8. Các nội dung, công việc khác liên quan đến việc tăng vốn điều lệ nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0302963695 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phương Thành Long

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 51 /2022/TTr-HĐQT	*Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022,*

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ VietABank

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010;*
- *Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng 2017 ngày 20 tháng 11 năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Luật sửa đổi, bổ sung Luật các tổ chức tín dụng 2017);*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2021 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây gọi tắt là Nghị định 155/2020/NĐ-CP);*
- *Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Việt Á ("VietABank"),*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á ("VietABank") kính trình Đại hội đồng cổ đông VietABank thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ VietABank, cụ thể như sau:

1. **Mục đích sửa đổi và ban hành:**

   Căn cứ các quy định pháp luật hiện hành mới được sửa đổi, ban hành tới hiện tại, căn cứ yêu cầu thực tiễn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức và hoạt động ngân hàng, do vậy việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VietABank là cần thiết dựa trên cơ sở:

   - Đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.
   - Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến hoạt động của công ty đại chúng (như là Nghị định 155/2020/NĐ-CP) vì VietABank cũng là 1 công ty đại chúng.
   - Đảm bảo tuân thủ Thông tư số 13/2018/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Thông tư số 40/2018/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 13/2018/TT-NHNN;

2. **Nội dung văn bản sửa đổi, bổ sung và ban hành mới:**

   - Nội dung sửa đổi các Điều/Khoản của Điều lệ: theo nội dung tại Bảng so sánh Điều lệ 2021 và sau khi sửa đổi - đính kèm Tờ trình này.

3. **Nội dung trình phê duyệt của Hội đồng Quản trị:**

   Từ các nội dung nêu trên, Hội đồng Quản trị VietABank kính trình Đại hội đồng cổ đông VietABank các nội dung như sau:

   a. Phê duyệt thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ VietABank;

b. Chấp thuận giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị VietABank thực hiện các công việc như sau:

(i) Ký ban hành Điều lệ VietABank theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông 2022 thông qua tại cuộc họp;

(ii) Xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ VietABank theo các quy định pháp luật được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế giữa 02 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên VietABank và theo hướng dẫn, yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

(iii) Thực hiện công bố thông tin, đăng ký, thông báo cho các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật và thông báo cho các Cổ đông VietABank tại website của VietABank. Đối với nội dung này, Hội đồng Quản trị được quyền ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc VietABank thực hiện.

c. Hội đồng Quản trị VietABank có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên VietABank năm 2023 các nội dung đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế tại Điều lệ VietABank 2022.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á

Phương Thành Long

Nơi nhận:
- *Quý Cổ đông;*
- *TV HĐQT, BKS;*
- *Lưu VP.HĐQT.*

BẢNG SO SÁNH ĐIỀU LỆ VIETABANK
NĂM 2021 VÀ SAU KHI SỬA ĐỔI

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
01	Điều 8	Khoản 22		Kinh doanh bất động sản theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng (TCTD).	Bổ sung theo quy định Điều 132 Luật các TCTD để có cơ sở thực hiện
02	Điều 9	Khoản 8	Trong phạm vi thẩm quyền quy định tại Điều lệ này, Hội đồng Quản trị của VAB quyết định hoặc ủy quyền cho Tổng Giám đốc VAB quyết định việc góp vốn, mua Cổ phần theo các hình thức nêu tại Điều này theo quy định của pháp luật.		Đề nghị bỏ khoản 8 do Điều lệ đã có quy định tại Khoản 10 Điều 9, và có phân cấp phù hợp với quy định của Luật các TCTD tại Khoản 1 Điều 33 (Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông) và Khoản 7 Điều 51 (Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị) và Khoản 17 Điều 62 (Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc).
		Khoản 9	VAB không được góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là cổ đông, thành viên góp vốn của chính VAB.	VAB không được góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là cổ đông của chính VAB.	Bỏ cụm từ "thành viên góp vốn".

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
03	Điều 18	Khoản 3	Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác thì Cổ đông được VAB cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của Cổ đông đó. Đề nghị của Cổ đông phải có cam đoan về các nội dung sau đây: a) Cổ phiếu thực sự đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác. Trường hợp bị mất thì cam đoan thêm rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả VAB để tiêu hủy;	Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác thì Cổ đông được VAB cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của Cổ đông đó. Đề nghị của Cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây: a) Thông tin Cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác. b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.	Điều chỉnh lại cho phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.
			b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.		
04	Điều 20		Điều 20. Chào bán Cổ phần 1. Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá ~~chào~~ bán Cổ phần trong số Cổ phần được quyền chào bán. Giá ~~chào~~ bán Cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm ~~chào~~ bán hoặc giá trị sổ sách của Cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:	Điều 20. Chào bán cổ phần 1. Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần trong số cổ phần được quyền bán. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm bán hoặc giá trị sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:	Điều này đề nghị sửa lại cho phù hợp với Điều 124, 125 và 126 Luật doanh nghiệp: Cụ thể: - Thay từ "chào bán" tại Khoản 1 thành "bán" cho phù hợp với Điều 126 Luật Doanh nghiệp. - Các nội dung tại Khoản 2 đang dẫn chiếu theo Điều 124, 125 Luật doanh nghiệp, tuy nhiên hướng dẫn này áp dụng với công ty cổ phần không phải công ty đại chúng

STT	Điều khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
		a) Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là Cổ đông sáng lập; b) Cổ phần chào bán cho tất cả Cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở VAB; c) Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng Cổ đông, trừ trường hợp Điều lệ VAB quy định khác. 2. Trường hợp VAB phát hành thêm Cổ phần phổ thông và chào bán số Cổ phần đó cho tất cả Cổ đông phổ thông theo tỷ lệ Cổ phần hiện có của Cổ đông tại VAB thì sẽ được thực hiện theo quy định sau đây: a) VAB phải thông báo bằng văn bản đến các Cổ đông theo phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú hoặc địa chỉ liên lạc của Cổ đông trong sổ đăng ký Cổ đông theo các quy định pháp luật liên quan và đảm bảo thời hạn đăng ký mua cổ phần cho nhà đầu	a) Cổ phần bán lần đầu tiên cho những người không phải là Cổ đông sáng lập; b) Cổ phần bán cho tất cả Cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần hiện có của họ ở VAB; c) Cổ phần bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng Cổ đông, trừ trường hợp Điều lệ VAB quy định khác. 2. Trường hợp VAB phát hành thêm cổ phần phổ thông và bán số cổ phần đó cho tất cả Cổ đông phổ thông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần hiện có của Cổ đông tại VAB thì trình tự thủ tục chào bán thực hiện theo quy định của pháp luật và VAB từng thời kỳ. 3. Trường hợp số lượng cổ phần dự định phát hành không được Cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì số cổ phần dự kiến phát hành còn lại sẽ do Hội đồng Quản trị quản lý. Hội đồng Quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho Cổ đông của VAB hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không	

STT	Điều khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
		tư tối thiểu là 20 (hai mươi) , trừ trường hợp chào bán chứng quyền có bảo đảm.; b) Thông báo phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý cá nhân của Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của Cổ đông là tổ chức; số Cổ phần và tỷ lệ Cổ phần hiện có của Cổ đông tại VAB; tổng số cổ phần dự kiến phát hành và số Cổ phần Cổ đông được quyền mua; giá chào bán Cổ phần; thời hạn đăng ký mua; họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của VAB. Thời hạn xác định trong thông báo phải hợp lý đủ để Cổ đông đăng ký mua được Cổ phần. Kèm theo thông báo phải có mẫu Phiếu đăng ký mua do VAB phát hành; c) Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua Cổ phần của mình cho người khác; d) Nếu Phiếu đăng ký mua Cổ phần không được gửi về VAB đúng	thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các Cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng Cổ đông có chấp thuận khác hoặc pháp luật về chứng khoán có quy định khác. 4. Cổ phần của VAB được coi là đã bán khi được người mua thanh toán đủ tiền mua và những thông tin về người mua quy định tại Điều 29.2 của Điều lệ này được ghi đúng, ghi đủ vào sổ đăng ký Cổ đông. Kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành Cổ đông của VAB.	

STT	Điều khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
		hạn như thông báo thì Cổ đông có liên quan coi như đã không nhận quyền ưu tiên mua; e) Trường hợp số lượng Cổ phần dự định phát hành không được Cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì số Cổ phần dự kiến phát hành còn lại sẽ do Hội đồng Quản trị quản lý. Hội đồng Quản trị có thể phân phối số Cổ phần đó cho Cổ đông của VAB hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các Cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng Cổ đông có chấp thuận khác hoặc Cổ phần được bán qua Sở Giao dịch chứng khoán. 3. Cổ phần của VAB được coi là đã bán khi được người mua thanh toán đủ tiền mua và những thông tin về người mua quy định tại Điều 29.2 của Điều lệ này được ghi đúng, ghi đủ vào sổ đăng ký Cổ đông. Kể từ thời điểm đó,		

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
			người mua Cổ phần trở thành Cổ đông của VAB.		
05	Điều 23	Khoản 1	Cổ đông biểu quyết <u>phản đối</u> nghị quyết về việc tổ chức lại VAB hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của Cổ đông quy định tại Điều lệ VAB có quyền yêu cầu VAB mua lại Cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của Cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu VAB mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến VAB trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề quy định tại Điều này.	Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại VAB hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của Cổ đông quy định tại Điều lệ VAB có quyền yêu cầu VAB mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của Cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu VAB mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến VAB trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng Cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề quy định tại Điều này.	Sửa từ " phản đối" thành "không thông qua" cho phù hợp với Điều 132 Luật doanh nghiệp
		Khoản 3		VAB mua lại cổ phiếu của Người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của VAB; mua lại cổ phiếu lẻ theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn của chủ sở hữu.	Bổ sung Khoản 3 cho phù hợp quy định tại Điều 36 Luật chứng khoán
06	Điều 28	Khoản 1	1. Cơ cấu tổ chức quản lý của VAB bao gồm: a) Đại hội đồng Cổ đông;	2. Cơ cấu tổ chức quản lý của VAB bao gồm: a) Đại hội đồng Cổ đông; b) Hội đồng Quản trị;	Bổ sung Bộ máy giúp việc vào cơ cấu quản lý.

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
			b) Hội đồng Quản trị; c) Ban Kiểm soát; d) Tổng Giám đốc	c) Ban Kiểm soát; d) Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc	Theo quy định taj Điều 33 Điều lệ, ĐHĐCĐ quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành VAB. Do đó đề nghị ở đây HĐQT quyết định bộ máy điều hành (từ cấp TGĐ xuống đến các Khối/ phòng ban).
		Khoản 2	Hội đồng Quản trị được quy định cụ thể cơ cấu, chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy quản lý, điều hành với thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của VAB trong từng thời kỳ để bảo đảm hoạt động kinh doanh hiệu quả, an toàn.	Hội đồng Quản trị quy định cụ thể cơ cấu, chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy điều hành, nhân sự (khối/phòng/ban/trung tâm tại hội sở chính)với thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của VAB trong từng thời kỳ để bảo đảm hoạt động kinh doanh hiệu quả, an toàn trên cơ sở cơ cấu tổ chức quản lý đã được ĐHĐCĐ thông qua.	
07	Điều 33	Khoản 1 điểm u	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách hàng năm của VAB	Thảo luận và thông qua kế hoạch kinh doanh, ngân sách hàng năm của VAB trên cơ sở báo cáo của HĐQT.	- Theo quy định tại Điều 138, điều139 Luật doanh nghiệp 2020: Đại hội đồng cổ đông thông qua định hướng phát triển, ĐHĐCĐ thường niên Thảo luận và thông qua kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách hàng năm. - Theo quy định điểm a Khoản 1 Điều 153 Luật DN HĐQT quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
					doanh hằng năm của công ty; - Khoản 28 Điều 51 Điều lệ quy định HĐQT Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của VAB; Do đó, đề nghị sửa đổi điểm u) cho phù hợp Luật DN và quy chế hoạt động của HĐQT VAB.
08	Điều 34	Khoản 1 điểm b	Người được ủy quyền hoặc người được ủy quyền lại không được ứng cử với tư cách của chính mình.	Người được ủy quyền hoặc người được ủy quyền lại không được ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS với tư cách của chính mình.	Tham khảo điều 17 Điều lệ mẫu áp dụng cho Công ty đại chúng theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC.
09	Điều 39	Khoản 1	1. Người triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả Cổ đông có quyền dự họp trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp. Thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Đối với các Cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên	Người triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả Cổ đông có quyền dự họp trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp. Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, cụ thể: - Đối với các Cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên	Phù hợp điều 143 Luật Doanh nghiệp

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
			phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của VAB, 01 (Một) tờ báo trung ương hoặc 01 (Một) tờ báo địa phương nơi VAB đóng trụ sở chính. Đối với các Cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi cho Cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của Cổ đông, hoặc tới địa chỉ do Cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp Cổ đông đã thông báo cho VAB bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp Cổ đông là người làm việc trong VAB, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông phải được gửi trước ít nhất 21 (Hai mươi mốt) ngày trước ngày họp Đại hội đồng Cổ đông. Thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông và các tài liệu có liên quan, các vấn đề biểu quyết phải	phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của VAB; - Đối với các Cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi cho Cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của Cổ đông, hoặc tới địa chỉ do Cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp Cổ đông đã thông báo cho VAB bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp Cổ đông là người làm việc trong VAB, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông phải được gửi trước ít nhất 21 (Hai mươi mốt) ngày trước ngày họp Đại hội đồng Cổ đông. Thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông và các tài liệu có liên quan, các vấn đề biểu quyết phải được công bố trên website của VAB đồng thời với việc gửi thông báo	

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
			được công bố trên website của VAB đồng thời với việc gửi thông báo cho các Cổ đông. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu.	cho các Cổ đông. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu.	
10	Điều 39	Khoản 4	Trường hợp chương trình họp Đại hội đồng cổ đông có nội dung bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, thì trước khi tiến hành cuộc họp tối thiểu 30 ngày, Hội đồng Quản trị phải thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung, các điều kiện tiêu chuẩn đối với từng chức danh để cổ đông đề cử người tham gia tranh cử theo đúng quy định của pháp luật.		Thủ tục bầu, bổ nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát đã quy định tại Khoản 3 Điều 48. Việc quy định như khoản 4 Điều 39 đang chưa đủ thời gian theo quy định của NHNN và chưa thống nhất với Khoản 3 Điều 48
11	Điều 48	Khoản 2	Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, VAB phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ		Đề nghị bỏ do VAB thực hiện thủ tục xin NHNN chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT, BKS. Thông thường văn bản chấp thuận của NHNN chỉ có trước ngày đại hội 1-2 ngày, nên sẽ không thể thực hiện công bố tối thiểu 10 ngày như quy định trên. Thực tế, Điều lệ các ngân hàng đều chỉ quy định chung chung về tiêu

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
			phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm: a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; b) Trình độ chuyên môn; c) Quá trình công tác; d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác); đ) Lợi ích có liên quan tới công ty và các bên có liên quan của công ty; e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty.		chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT, BKS, TGĐ và việc bầu/ bổ nhiệm phải thuộc danh sách dự kiến nhân sự được NHNN chấp thuận; không quy định cụ thể việc công bố thông tin này.
12	Điều 49		**Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ**	**Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ, không cùng đảm nhiệm chức vụ**	Bổ sung nội dung: những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ (theo quy định tại Điều 33 Luật các TCTD) tại điều 49 và cơ cấu lại Điều 49 hoặc tách riêng thành 1 điều

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
13	Điều 51	Khoản 5	Quyết định việc thành lập, thay đổi thông tin, thay đổi nội dung hoạt động kinh doanh của các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp trên toàn hệ thống VAB. Hội đồng quản trị có thể phân cấp/phân quyền/ủy quyền lại đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với nhu cầu điều hành hoạt động kinh doanh của VAB	Quyết định sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của VietABank theo quy định của pháp luật; quyết định việc thành lập, thay đổi thông tin, thay đổi nội dung hoạt động kinh doanh của các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp trên toàn hệ thống VAB. Hội đồng quản trị có thể phân cấp/phân quyền/ủy quyền lại đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với nhu cầu điều hành hoạt động kinh doanh của VAB	
		Khoản 8	Quyết định cử người đại diện vốn góp của VAB tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác	Quyết định cử người đại diện vốn góp của VAB tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của người đại diện vốn góp của VAB tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác.	Bổ sung phù hợp với Khoản 7 Điều 63 Luật các TCTD và điểm i Khoản 2 Điều 153 Luật doanh nghiệp
14	Điều 53	Khoản 10 (trước Khoản 10 hiện tại)		Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng Quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ VAB gây thiệt hại cho ngân hàng thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho ngân hàng; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của VAB có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ	Bổ sung Khoản 4 Điều 53 Luật Doanh nghiệp

STT	Điều khoản sửa đổi		Nội dung Điều lệ 2021	Nội dung Dự thảo điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Diễn giải
				nghị quyết, quyết định nói trên.	
15	Điều 55	Điểm e Khoản 2	Không phải là Người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của VAB tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 (Năm) năm liền kề trước.	Không phải là người đã từng làm thành viên Ban Kiểm soát của VAB ít nhất trong 05 (năm) năm liền kề trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ.	Bổ sung phù hợp Điểm đ Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp
16	Điều 64	Khoản 1 điểm f		Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của VAB.	Bổ sung phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 5 Điều 162 Luật doanh nghiệp.
17	Điều 65	Khoản 2 điểm e	Nội dung bổ sung này là điểm e; chuyển điểm e thành điểm f	HĐQT miễn nhiệm, bãi nhiệm TGĐ khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm TGĐ mới thay thế.	Bổ sung theo Khoản 5 Điều 35 Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC
18				Đính chính các lỗi đánh máy, trích dẫn tại điểm f Khoản 1 Điều 13, Khoản 3 Điều 14, Khoản 4 Điều 16, điểm a Khoản 2 Điều 30, điểm I Khoản 1 Điều 31, Khoản 6 điều 77, khoản 15 Điều 51 Điều lệ	
19				Điều chỉnh thống nhất tên viết tắt của ngân hàng tại Điều lệ là: VietABank	Phù hợp với tên thương hiệu của VietABank